

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10A/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 16-3-2021

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Kha

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Xuân Mẫn

Ông Dương Văn Hạnh

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thùy Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán không tham gia phiên tòa.**

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện Định Quán, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 377/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

**-Nguyên đơn:** Chị **Trần Thị N-** sinh năm 1998, “vắng mặt”

HKTT: Ấp 8, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai

**-Bị đơn:** Anh **Bùi Trọng D-** sinh năm 1992, “vắng mặt”

HKTT: Ấp 3, xã Suối Nho, huyện Định Quán, Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nga và anh Dũng đã tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2017. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Suối Nho, huyện Định Quán và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/11/2017. Trong thời gian chung sống đã phát sinh mâu thuẫn không còn hòa hợp nên chị đã trở về Xuân Lộc sống ly thân với anh Dũng. Nay tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn

phai nhạt nên chị xin được ly hôn với anh Dũng và kính mong Tòa án xem xét giải quyết cho chị.

Về con chung: Chị và anh Dũng có 01 con chung chưa thành niên là Bùi Đăng Kh- sinh ngày 22/4/2019 hiện nay đang ở với chị. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Nga đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử.

*Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dũng và chị Nga đã tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Suối Nho, huyện Định Quán và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Trong thời gian chung sống đã phát sinh mâu thuẫn không còn hòa hợp về tính tình cách sống nên anh Dũng đồng ý ly hôn với chị Nga.

Về con chung: Anh Dũng và chị Nga có 01 con chung chưa thành niên là Bùi Đăng Kh- sinh ngày 22/4/2019 hiện nay đang ở với chị Nga. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng nuôi con thì anh Dũng đồng ý.

Về tài sản chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán không tham gia phiên tòa.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Trọng Dũng và chị Trần Thị Nga đã tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Suối Nho, huyện Định Quán và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/11/2017. Như vậy hôn nhân của anh Dũng với chị Nga được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nhưng nay vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, gia đình mất đi hạnh phúc nguyên nhân là do không hòa hợp trong tính tình cách sống và đã sống ly thân. Căn cứ Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xét thấy chị Nga anh Dũng không còn sống chung với nhau, đời sống chung vợ chồng đã chấm dứt, vợ chồng không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nga vẫn giữ nguyên

yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Anh Dũng cũng đồng ý ly hôn với chị Nga. Các đương sự xin vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho các đương sự được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nga. Cho chị Nga được ly hôn với anh Dũng.

[3] Về con chung: Anh Bùi Trọng Dũng và chị Trần Thị Nga có 01 con chung chưa thành niên là Bùi Đăng Kh- sinh ngày 22/4/2019 hiện nay đang ở với chị Nga do chị Nga nuôi dưỡng. Nga yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị không cấp dưỡng nuôi con. Anh Dũng cũng đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Việc giao con chung cho một bên trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của người con. Xét sự thỏa thuận của anh Dũng và chị Nga về việc nuôi con là hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế của các bên. Vì vậy, giao cháu Bùi Đăng K- sinh ngày 22/4/2019 cho chị Nga trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Chị Nga không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời miễn cho anh Dũng nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, chị Nga anh Dũng có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nga phải chịu 300.000 đồng án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 28; Điều 68; Điều 146, 147; khoản 1 Điều 228; Điều 220, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

#### Tuyên xử:

1)- Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị N được ly hôn với anh Bùi Trọng D.

2)- Về con chung: Giao 01 con chung là Bùi Đăng Kh- sinh ngày 22/4/2019 cho chị Nga trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Chị Nga không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời miễn cho anh Dũng nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, chị Nga anh Dũng có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3)- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4)- Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5)- Về án phí: Chị Trần Thị Nga phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Nga đã nộp ngày 12/10/2020 theo biên lai số 0005349 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí. Chị Nga đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS H. Định Quán;
- UBND xã Suối Nho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TRỊNH THỊ KHA**